TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **75/2024**/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 11 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 16/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Trúc L**, sinh năm 1998.
Địa chỉ: Số 84, ấp A, xã B, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
* *Bị đơn:* Ông **Tạ Quang T**, sinh năm 2000.
Địa chỉ : Số 220, ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Tạ Quang T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Tạ Quang T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Tạ Quang T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận Nguyễn Thị Trúc L và ông Tạ Quang T không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Trúc L được quyền tiếp tục nuôi con là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 07/12/2019. Ghi nhận việc bà L không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, bà Nguyễn Thị Trúc L tự nguyện chịu và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0001838 ngày 15/01/2024 của Chi cục Thi hành án hình sự dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị Trúc L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký & đóng dấu)

Lê Trần Phương Thảo